

Bản án số: 73/2021/HS - ST.
Ngày: 29 - 6 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huân

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST- ST ngày 04 tháng 06 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo.

Nguyễn Thế A, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991, tại thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Tổ 1, phường Ch, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Quảng Thị H, sinh năm 1990 và 02 con; con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11 tháng 03 năm 2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 11/03/2021, Tổ công tác Công an xã V làm nhiệm vụ tại bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thế A đang đi bộ trên đường quốc lộ 101 có biểu hiện liên quan đến

ma túy. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Thế A có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 20 viên nén màu hồng đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp. Nguyễn Thế A khai nhận bản thân là phụ xe của tuyến xe khách V - Sơn La. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/3/2021 xe nghỉ ăn cơm và bốc hàng tại quán H thuộc bản H, xã V. Do nghiện chất ma túy nên A đã một mình đi bộ sang bản P, xã V để tìm mua ma túy về sử dụng. Trên đường dân sinh của bản P, Nguyễn Thế A đã gặp một người đàn ông dân tộc mông khoảng 40 tuổi không quen biết và hỏi mua được của người đó 20 viên Hồng Phiến được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Thế A cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về quán H, khi đi bộ được khoảng 200m thì gặp tổ công tác kiểm tra phát hiện gói ma túy trong túi quần của A. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Nguyễn Thế A, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, tạm giữ một chiếc điện thoại di động NOKIA 130 màu đen bên trong có 01 thẻ sim số 0379888587 đồng thời dẫn giải Nguyễn Thế A về trụ sở bàn giao cho Cơ quan CSĐT công an huyện V để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối 20 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Thế A được 1,948 gam; lấy 0,5 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu giám định ký hiệu A bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 589 ngày 16/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,948 gam, loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định sử dụng hết trong quá trình giám định"*.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A mức án từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba

mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thế A.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,488 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong cũ + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nguyễn Thế A.

Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 130 màu đen bên trong có 01 thẻ sim số 0379888587 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thế A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị giam giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện: Ngày 11/03/2021, bị cáo Nguyễn Thế A đã có hành vi tàng trữ 1,948 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ

kết luận bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo đủ để răn đe thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Thế A đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Nguyễn Thế A có thể bị chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Nguyễn Thế A khai nhận đã mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Do đó Cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra xử lý, buộc Nguyễn Thế A phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,488 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong cũ + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nguyễn Thế A là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số chiếc điện thoại di động NOKIA 130 màu đen bên trong có 01 thẻ sim điện thoại số 0379888587, máy đã qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/3/2021.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 1,488 gam + vỏ gói niêm phong cũ + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nguyễn Thế A.

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 130 màu đen bên trong có 01 thẻ sim điện thoại số 0379888587 để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thế A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu